

Số: /QĐ-TTPVHCC

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục 10 thủ tục hành chính áp dụng cơ chế “làn xanh”
thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghệ cao
và khu công nghiệp thành phố Hà Nội

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND ngày 24/10/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 06/01/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền công bố danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 613/QĐ-TTPVHCC ngày 16/4/2025 của Trung tâm phục vụ hành chính công về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm

quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội;

Căn cứ văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc chỉ đạo phân luồng, rút ngắn thời gian xử lý đối với các nhóm hồ sơ thủ tục công việc nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng GRDP trên 8% của Thành phố;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội tại văn bản số 448/CNCCN –VP ngày 29/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 10 thủ tục hành chính áp dụng cơ chế “làn xanh” thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội.

(chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này *(thời hạn giải quyết căn cứ theo Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 của UBND Thành phố)*, gửi Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội phê duyệt theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thủ tục hành chính tại Quyết định này thay thế các thủ tục hành chính số: 04, 26, 27, 41, 42, 43, 47, 50, 51, 59 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 613/QĐ-TTPVHCC ngày 16/4/2025 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội

Điều 4. Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội; Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố và các Sở, cơ quan tương đương Sở; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KS TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Trung tâm PVHCC: GD, PGD, các Phòng, đơn vị thuộc Trung tâm;
- Lưu: VT, KSTTHC.

GIÁM ĐỐC

Cù Ngọc Trang

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ÁP DỤNG CƠ CHẾ “LÀN XANH”
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHỆ CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết			Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025			
I	LĨNH VỰC ĐẦU TƯ						
1.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	15 ngày	-Thủ tục thực hiện tại Khu Công nghệ cao: 10 ngày (giảm 30%) -Thủ tục thực hiện tại Khu Công nghiệp: 03 ngày (giảm 80%)	-Thủ tục thực hiện tại Khu Công nghệ cao: 10 ngày (giảm 30%) -Thủ tục thực hiện tại Khu Công nghiệp: 03 ngày (giảm 80%)	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; -Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia	Chi nhánh số 1 – Trung tâm Phục vụ hành chính công, 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết			Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025			
2.	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày	-Thủ tục thực hiện tại Khu Công nghệ cao: 02 ngày làm việc (giảm 86,6%) -Thủ tục thực hiện tại Khu Công nghiệp: 10 ngày làm việc (giảm 33%)	-Thủ tục thực hiện tại Khu Công nghệ cao: 02 ngày làm việc (giảm 86,6%) -Thủ tục thực hiện tại Khu Công nghiệp: 10 ngày làm việc (giảm 33%)	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; -Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia	Chi nhánh số 1 – Trung tâm Phục vụ hành chính công, 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
3.	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày	-Thủ tục thực hiện tại Khu Công nghệ cao: 02 ngày làm việc (giảm 86,6%) -Thủ tục thực hiện tại Khu	-Thủ tục thực hiện tại Khu Công nghệ cao: 02 ngày làm việc (giảm 86,6%) -Thủ tục thực hiện tại Khu Công nghiệp: 10 ngày	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích;	Chi nhánh số 1 – Trung tâm Phục vụ hành chính công, 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết			Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025			
			Công nghiệp: 10 ngày làm việc (giảm 33%)	làm việc (giảm 33%)	-Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia		hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
II	LĨNH VỰC LAO ĐỘNG						
4.	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Khu công nghệ cao.	05 ngày	03 ngày (giảm 40%)		Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; -Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia	Chi nhánh số 1 – Trung tâm Phục vụ hành chính công, 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	-Bộ Luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019; -Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết			Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025			
							chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; -Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; -Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn khám sức khỏe; -Thông tư số 23/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/8/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện cấp giấy phép lao

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết			Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025			
							động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam qua mạng điện tử; -Quyết định số 526/QĐ-LĐTBXH ngày 06/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố bộ thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
5.	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Khu công nghệ cao	3 ngày	2 ngày (giảm 33%)		Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; -Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia	Chi nhánh số 1 – Trung tâm Phục vụ hành chính công, 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	-Bộ Luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019; -Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết			Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025			
							chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; -Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; -Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn khám sức khỏe; -Thông tư số 23/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/8/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện cấp giấy phép lao

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết			Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025			
							động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam qua mạng điện tử; -Quyết định số 526/QĐ-LĐTBXH ngày 06/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố bộ thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
6.	Gia hạn Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Khu công nghệ cao	5 ngày	3 ngày (giảm 40%)		Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; -Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia	Chi nhánh số 1 – Trung tâm Phục vụ hành chính công, 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	-Bộ Luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019; -Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết			Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025			
							chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; -Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; -Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn khám sức khỏe; -Thông tư số 23/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/8/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện cấp giấy phép lao

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết			Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025			
							động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam qua mạng điện tử; -Quyết định số 526/QĐ-LĐTBXH ngày 06/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
III	LĨNH VỰC QUY HOẠCH						
7.	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng.	15 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	07 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ (giảm 46,7%)	06 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ (giảm 60%)	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; -Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng	Chi nhánh số 1 – Trung tâm Phục vụ hành chính công, 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015, Nghị định số 72/2019/NĐ-CP

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết			Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025			
					Dịch vụ công quốc gia		ngày 30/8/2019; - Quyết định số 808/QĐ-BXD ngày 17/6/2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính "Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng" thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 ban hành quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng và kiến trúc trên địa bàn thành phố Hà Nội. - Quyết định số 157/QĐ-BXD ngày 08/3/2024 của Bộ Xây dựng ban hành Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết			Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025			
							toàn trình; - Quyết định số 3910/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Quy hoạch Kiến trúc Thành phố Hà Nội; - Điểm e khoản 7 Điều 2 Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và khu công nghiệp.
IV	LĨNH VỰC XÂY DỰNG						
8.	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với các công trình trong khu công nghệ cao và khu công nghiệp (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn	20 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	14 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ (giảm 30%)		Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp;	Chi nhánh số 1 – Trung tâm Phục vụ hành chính công, 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận	- Các Luật: Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết			Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025			
	giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)				-Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; -Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia	Tây Hồ, thành phố Hà Nội	62/2020/QH14; Luật bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14; Luật phòng cháy chữa cháy số 55/2024/QH15; - Các Nghị định của Chính phủ: số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021, Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021; số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020; số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024; số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022. - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế, thủ tục hành chính bị

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết			Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025			
							bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 1643/QĐ-UBND ngày 27/03/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Xây dựng Hà Nội; - Điểm a khoản 8 Điều 2 Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết			Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025			
							hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và khu công nghiệp.
9.	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với các công trình trong khu công nghệ cao và khu công nghiệp (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	20 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	14 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ (giảm 30%)		Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; -Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia	Chi nhánh số 1 – Trung tâm Phục vụ hành chính công, 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Các Luật: Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; Luật bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14; Luật phòng cháy chữa cháy số 55/2024/QH15; - Các Nghị định của Chính phủ: số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021, Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021; số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020; số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024; số

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết			Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025			
							08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022; - Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018; Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng; - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; - Nghị Quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 864/QĐ-UBND ngày

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết			Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025			
							10/02/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng Hà Nội; - Nghị Quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội; - Điều b khoản 8 Điều 2 Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và khu công nghiệp
V	LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI TẠI KHU CNC HÒA LẠC						
10.	Giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất	20 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	14 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ (giảm 30%)		Lựa chọn một trong các cách thức:	Chi nhánh số 1 – Trung tâm Phục vụ hành chính công, 258 Võ Chí	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật số 43/2024/QH15 ngày

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết			Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025			
					-Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; -Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia	Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024; - Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 ngày 28/06/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; - Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết			Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025			
							năng quản lý của Bộ TNMT; - Quyết định số 5630/QĐ-UBND ngày 28/10/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố danh mục TTHC lĩnh vực đất đai trên địa bàn Thành phố Hà Nội; - Điểm c khoản 9 Điều 2 Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội.

